



**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300424088 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố cấp, thay đổi lần thứ 10, ngày 28/03/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;

Căn cứ Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Biên bản họp ĐHĐCD thường niên ngày 23 tháng 04 năm 2019 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P.NTB, Quận 1, TP.HCM),

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (theo báo cáo số 44A/SSC/BC-2018 ngày 07/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Nội Dung	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
1	Tổng Doanh Thu	99.306	106.170
2	Lợi nhuận trước thuế	22.543	24.205
3	Lợi nhuận sau thuế	18.426	20.004

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018**

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị (theo báo cáo số 02/BC-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị.

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 4. Thông qua việc điều chỉnh lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ quỹ đầu tư phát triển lũy kế đến ngày 31/12/2018 (theo tờ trình số 08/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua việc điều chỉnh lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ quỹ đầu tư phát triển lũy kế đến ngày 31/12/2018 như sau:

1. Điều chỉnh tăng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ Quỹ đầu tư phát triển lũy kế đến 31/12/2018: 14.900.205.997 đồng.
2. Chi trả cổ tức năm 2018: 33.887.000.000 đồng, ứng với mức: 23,5%, từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 (theo tờ trình số 09/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018 và Kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Nội dung	Năm 2018		Kế hoạch 2019
		KH	TH	
I.	Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2017 và kế hoạch 2018			
1	Lợi nhuận sau thuế	16,478,688,000	18,425,532,945	20,004,000,000
2	Các khoản giảm trừ			
3	Tăng quỹ đầu tư phát triển			
4	Trích lập các quỹ:	1,500,000,000	1,426,000,000	1,416,000,000
4.1	Quỹ dự phòng tài chính			
4.2	Quỹ đầu tư phát triển	-		
4.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	1,200,000,000	1,200,000,000	1,200,000,000
4.4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý (HĐQT + BTGD)	300,000,000	226,000,000	216,000,000
5	Lợi nhuận sau khi trích các quỹ và hoàn nhập	17,452,902,795	34,486,703,737	19,187,703,737
5.1	Lãi/lỗ lũy kế năm trước	2,474,214,795	2,586,964,795	599,703,737
5.2	Lợi nhuận còn lại	14,978,688,000	16,999,532,945	18,588,000,000
5.3	Chuyển nguồn quỹ ĐTPT về LNST chưa phân phối lũy kế kỳ trước		14,900,205,997	
6	Cổ tức cổ đông	17,304,000,000	33,887,000,000	18,746,000,000
7	Hình thức chi trả	Tiền	Tiền	Tiền
8	Vốn đầu tư chủ sở hữu	144,200,000,000	144,200,000,000	144,200,000,000
9	Tổng số lượng cổ phần (đvt: cổ phần)	14,420,000	14,420,000	14,420,000
10	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư của chủ sở hữu	11.43%	12.78%	13.87%
11	Thu nhập một cổ phần (EPS)	1,143	1,278	1,387
12	Tỷ lệ chia cổ tức	12%	23.5%	13.0%

**Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 6. Thông qua Báo cáo thực hiện chi phí hoạt động HĐQT, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2018 và Kế hoạch 2019 (theo tờ trình số 10/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo về chi phí hoạt động HĐQT, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2018 và Kế hoạch 2019, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2018		KH 2019	KH 2019/ TH 2018
			KH	TH		
1	2	3	4	5	6	7=6/5
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>					
1	Tổng doanh thu SXKD (xác định quỹ lương)	Tr. đồng	96,900	99,306	106,170	106.91%
2	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tr. đồng	66,442	66,739	71,331	106.88%
3	Lợi nhuận trước thuế (xác định quỹ lương)	Tr. đồng	20,240	22,543	24,205	107.37%
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ HĐQT, ĐHĐCĐ VÀ BAN KIỂM SOÁT</b>	Tr. đồng	332	326	330	101.23%
1	HĐQT và ĐHĐCĐ	Tr. đồng	284	278	282	101.44%
	+ Thù lao HĐQT, thư ký HĐQT	Tr. đồng	144	128	132	103.13%
	+ Chi phí ĐHĐCĐ và HĐQT	Tr. đồng	140	150	150	100.00%
2	Ban Kiểm soát	Tr. đồng	48	48	48	100.00%
	+ Thù lao BKS	Tr. đồng	48	48	48	100.00%
<b>III</b>	<b>QUỸ TIỀN LƯƠNG CBQL</b>					
1	Tổng số lao động bình quân	Người	4	4.00	4	100.00%
2	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	1,728	1,808	1,728	95.55%
3	Tiền lương bình quân	Tr. đồng	36	38	36	95.55%
<b>IV</b>	<b>QUỸ TIỀN LƯƠNG NLĐ</b>					
1	Tổng số lao động bình quân	Người	86	77	85	110.39%
2	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	8.297	8.040	8.726	108.54%
3	Tiền lương bình quân	Tr. đồng	8.040	8.701	8.555	98.32%

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 7. Thông qua chủ trương tiếp tục thực hiện dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” (theo tờ trình số 15/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua chủ trương tiếp tục thực hiện dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” theo nội dung Nghị quyết số 86/NQ-ĐHĐCĐ-SSC ngày 26/07/2018.

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 8. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý, của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc; thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2018**

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, kiểm soát về công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc; thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2018.

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 9. Thông qua lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2019**

Đại hội thống nhất thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2019.

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 11/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kì III (2016 – 2021) theo tờ trình số 11/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019 như sau:

TT	Họ và tên	Nội dung	Tỉ lệ CP đồng ý
1	Ông Đỗ Ngọc Lâm	Miễn nhiệm TV.HĐQT từ ngày 09/11/2018	100%

**Điều 11. Thông qua danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 11/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị NK III (2016 – 2021) theo tờ trình số 11/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019 như sau:

TT	Họ và tên	Nội dung	Tỷ lệ CP đồng ý
1	Bà Chu Thị Ngọc Huyền	Bầu cử thay thế ông Đỗ Ngọc Lâm kể từ ngày 09/11/2018	100%

**Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 12/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kì III (2016 – 2021) theo tờ trình số 12/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019 như sau:

TT	Họ và tên	Nội dung	Tỉ lệ CP đồng ý
1	Ông Phạm Hoàng Hiệp	Miễn nhiệm TV.HĐQT từ ngày 27/03/2019	99,43%
2	Bà Chu Thị Ngọc Huyền	Miễn nhiệm TV.HĐQT từ ngày 20/03/2019	100%

**Điều 13. Thông qua danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 12/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị NK III (2016 – 2021) theo tờ trình số 12/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019 như sau:

TT	Họ và tên	Nội dung	Tỷ lệ CP đồng ý
1	Ông Lê Minh	Bầu cử thay thế ông Phạm Hoàng Hiệp kể từ ngày 09/04/2019	100%
2	Ông Phạm Văn Hưởng	Bầu cử thay thế bà Chu Thị Ngọc Huyền kể từ ngày 20/03/2019	100%

**Điều 14. Thông qua việc ban hành quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (theo tờ trình số 13/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

Đại hội thống nhất thông qua việc ban hành quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 15. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (theo tờ trình số 14/TTr-HĐQT-SSC ngày 12/04/2019)**

1. Đại hội thống nhất thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường 2017) của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn được quy định chi tiết tại Phụ lục đính kèm theo Nghị quyết này.

2. Ủy quyền và tổ chức thực hiện

Giao Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới đã được cập nhật các điểm sửa đổi, bổ sung như đã thông qua.

**Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%**

**Điều 16. Nghị quyết có hiệu lực**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 23/04/2019.

Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm công bố Nghị quyết trên website Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 17. Điều khoản thi hành**

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết.

Tất cả cổ đông Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /: *tham*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 17;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TTLKCKVN-CNTP.HCM;
- Các đơn vị chức năng liên quan;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu: VT, HCQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH**



*Trần Thiện*  
**Trần Thiện**

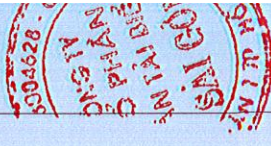


CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

**PHỤ LỤC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**

(Kèm theo Nghị quyết số: 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC ngày 23/04/2019)

Nội dung (Điều khoản/mục/trích yếu)	Quy định tại Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
Điều 30	<b>Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>		
Điều 30 Khoản 2 Điểm c	Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận trừ trường hợp quy định tại Điểm e, Khoản 2 Điều này	Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận trừ trường hợp quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều này	Dẫn chiếu sai
Điều 32	<b>Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>		
Điều 32 Khoản 1	Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của ĐHĐCĐ không thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 30 Điều lệ	Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của ĐHĐCĐ không thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 30 Điều lệ	Dẫn chiếu sai
Điều 35	<b>Chủ tịch, Phó chủ tịch và Thành viên Hội đồng quản trị</b>		
	1. HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch. 2. Chủ tịch HĐQT có quyền và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ này và theo Luật Doanh nghiệp. Chủ tịch có thể ủy quyền cho Phó chủ tịch thực hiện công việc với tư cách như là Chủ tịch trong	<b>I. Chủ tịch HĐQT sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu</b>	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 153 luật Doanh nghiệp



Nội dung (Điều khoản/mục/trích yếu)	Quy định tại Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
	<p>trường hợp: vắng mặt, bất khả kháng nhưng phải thông báo cho HĐQT biết về việc ủy quyền này. Nếu Chủ tịch không chỉ định Phó chủ tịch hành động như vậy thì các thành viên còn lại của HĐQT sẽ chỉ định Phó chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do bất khả kháng thì HĐQT có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch.</p> <p>3. Khi cả Chủ tịch và Phó chủ tịch HĐQT từ chức hoặc bị bãi miễn vì bất cứ lý do nào thì HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày.</p>	<p><i>bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp HĐQT</i></p> <p>2. HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch.</p> <p>3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ này và theo Luật Doanh nghiệp. Chủ tịch có thể ủy quyền cho Phó chủ tịch thực hiện công việc với tư cách như là Chủ tịch trong trường hợp: vắng mặt, bất khả kháng nhưng phải thông báo cho HĐQT biết về việc ủy quyền này. Nếu Chủ tịch không chỉ định Phó chủ tịch hành động như vậy thì các thành viên còn lại của HĐQT sẽ chỉ định Phó chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do bất khả kháng thì HĐQT có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch.</p> <p>4. Khi cả Chủ tịch và Phó chủ tịch HĐQT từ chức hoặc bị bãi miễn vì bất cứ lý do nào thì HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày.</p>	
Điều 37 Điều 37 Khoản 5	<p><b>Hoạt động của Hội đồng quản trị</b> Nghị quyết của HĐQT trong mỗi phiên họp của HĐQT đều phải ghi vào biên bản và phải có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham dự</p>	<p><i>Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi biên bản và có đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự. Nghị quyết đã được HĐQT Công ty thông qua phải được ghi nội dung trong biên bản và do Chủ tịch HĐQT ký ban hành</i></p>	

Nội dung (Điều khoản/mục/trích yếu)	Quy định tại Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
Điều 39	Trưởng hợp duyệt thành viên Hội đồng quản trị		
Bổ sung Khoản 5		<p>5. Trong trường hợp khuyết một thành viên HĐQT thì HĐQT tạm thời bổ nhiệm thành viên thay thế cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất để bầu bổ sung. Sau khi ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm và kết thúc theo nhiệm kỳ của HĐQT. Trường hợp ĐHĐCĐ không chấp thuận, mọi quyết định HĐQT có sự tham gia biểu quyết của thành viên thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	Bổ sung phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty

